

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trung tâm Y tế Tân Yên

Chương: 423

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTYT ngày tháng 11 năm 2025 của
Trung tâm Y tế Tân Yên)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
A	B	C
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	-
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	-
	Phí ATTP	-
	Phí ...	
3	Giá dịch vụ	-
	Dịch vụ GD pháp y	
	Thu khác	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-
1	Chi sự nghiệp	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
*	Thu phí, lệ phí từ dự phòng	
*	Thu dịch vụ	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
1	Lệ phí	-
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	-
	Phí ATTP	-
	Phí ...	-

Số TT	Nội dung	Dự toán năm
3	Giá dịch vụ	
	Thu khác	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	60,69
I	Nguồn ngân sách trong nước	60,69
1	Chi quản lý hành chính	-
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	-
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	-
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	60,69
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	- Kinh phí thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	60,69
	-Chi hỗ trợ cán bộ y tế theo Nghị quyết số 09/2024/NQ-HĐND	60,69
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	